

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08-9-2021
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Tạ Ngọc Huệ

+ Ông Nguyễn Huỳnh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 74/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/5/2021 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/6/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Mai Chí L, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp Th, xã T, huyện V, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Cẩm L1, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp Th, xã T, huyện V, tỉnh Long An.

(Nguyên đơn và bị đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 13 tháng 5 năm 2021 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Mai Chí L trình bày:

Sau thời gian quen biết, ông và bà Nguyễn Thị Cẩm L1 quyết định tiến đến hôn nhân vào năm 2007, có tổ chức đám cưới, đến ngày 01/8/2007 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Long An. Thời gian đầu ông bà sống với nhau rất hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do có nhiều ý kiến bất đồng, không hợp nhau nên đến ngày 20/02/2017 sống ly thân cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài được nữa, vợ chồng không còn tình thương và hôn nhân không có hạnh phúc nên ông xin ly hôn.

Về con chung: Giữa ông và bà Nguyễn Thị Cẩm L1 có hai con chung tên Mai Thị Ngọc Tr (nữ) sinh ngày 16/6/2008 và Mai Nguyễn Hoàng A (nam) sinh ngày 13/01/2015, hiện ông đang trực tiếp nuôi con, ông yêu cầu tiếp tục được nuôi con chung, không yêu cầu bà L cấp dưỡng.

Về tài sản, nợ: Không có.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 06/9/2021 ông Mai Chí L vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với bà L1, yêu cầu được nuôi 02 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm L1 trình bày tại bản tự khai ngày 26/5/2021:

Bà thông nhất lời trình bày của ông Mai Chí L về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng, thời gian sống ly thân, con chung, tài sản, nợ.

Trước yêu cầu xin ly hôn của ông L thì bà đồng ý ly hôn, về con chung thì đồng ý để ông L nuôi dưỡng 02 con chung tên Mai Thị Ngọc Tr và Mai Nguyễn Hoàng A, không cấp dưỡng nuôi con, không có tài sản chung, nợ và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ông Mai Chí L có đơn xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Cẩm L1, yêu cầu được nuôi con nên quan hệ pháp luật trong vụ án là ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị Cẩm L1 có nơi cư trú tại ấp Th, xã T, huyện V, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Ông Mai Chí L và bà Nguyễn Thị Cẩm L1 có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông L và bà L1.

[3] Về hôn nhân: Giữa ông Mai Chí L và bà Nguyễn Thị Cẩm L1 xác lập quan hệ vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện V, tỉnh Long An nên đây là hôn nhân hợp pháp, áp dụng Luật Hôn nhân và gia đình để xem xét giải quyết.

[4] Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã mời hòa giải để tạo điều kiện cho hai bên hàn gắn tình cảm với nhau nhưng bà Nguyễn Thị Cẩm L1 có bản tự khai đồng ý ly hôn, có đơn xin giải quyết vắng mặt và ông L cương quyết xin ly hôn. Ông L và bà L1 đều cho rằng tình cảm vợ chồng không còn do phát sinh mâu thuẫn và đã không sống chung với nhau từ năm 2017 đến nay. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa ông L và bà L1 là có thật và thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Mai chí L.

[5] Về con chung: Ông Mai Chí L và bà Nguyễn Thị Cẩm L1 có 02 con chung là Mai Thị Ngọc Tr (nữ) sinh ngày 16/6/2008 và Mai Nguyễn Hoàng A (nam) sinh ngày 13/01/2015 hiện đang sống chung với ông L. Tại bản tự khai ngày 24/5/2021 cháu Tr có nguyện vọng sống với ông L và bà Nguyễn Thị Cẩm L1 cũng đồng ý giao 02 con chung cho ông L tiếp tục nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Tr và A cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Ông Mai Chí L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời bà L1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung và nợ: Ông Mai Chí L và bà Nguyễn Thị Cẩm L1 xác định không có tài sản chung và nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Ông Mai Chí L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 19, 43, 44, 51, 56, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mai Chí L về việc xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Cẩm L1.

1. Về hôn nhân: Ông Mai Chí L được ly hôn với bà Nguyễn Thị Cẩm L1.

2. Về con chung: Giao con chung Mai Thị Ngọc Tr (nữ) sinh ngày 16/6/2008 và Mai Nguyễn Hoàng A (nam) sinh ngày 13/01/2015 cho ông Mai Chí L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Bà Nguyễn Thị Cẩm L1 tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí:

Buộc ông Mai Chí L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai số 0002946 ngày 24/5/2021 sang tiền án phí.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- UBND xã Thái Trị;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị The